TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LÂM THAO** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2020/HS-ST
Ngày 22 tháng 7 năm 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN L, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Việt Giang.

- Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Tiến Dũng.

2. Ông Nguyễn Ngọc Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tùng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao tham gia phiên tòa: Bà Trần Lại Khánh Chi - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 34/2020/HSST ngày 05 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2020/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 7 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Họ tên: **Nguyễn Văn T**; giới tính: Nam; Sinh ngày 12 tháng 01 năm 1968, tại huyện L, tỉnh Phú Thọ; Nơi cư trú: Khu 4, xã S, huyện L, tỉnh Phú Thọ; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Học vấn: 07/10. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố đẻ: Nguyễn Thế H, đã chết; Mẹ đẻ: Tạ Thị Th, sinh năm 1930; Vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1970; Con: lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất sinh năm 1992; Anh chị em ruột: có 05 người, bị cáo là con thứ năm trong gia đình; Tiền án: 01: Tại bản án số 54/2018/HS-ST ngày 21/11/2018, Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao xử phạt T 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc. Bị cáo đã chấp hành xong án hình phạt cải tạo không giam giữ ngày 02/01/2020. Tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 26/11/2010, Công an huyện Lâm Thao ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính, hình thức phạt tiền 1.500.000đ đối với T về hành vi đánh bạc.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/3/2020 đến ngày 15/3/2020. Hiện đang tại ngoại tại xã tại xã S, huyện L, tỉnh Phú Thọ.

2. Họ và tên**: Nguyễn Văn H**; giới tính: Nam; Sinh ngày 01 tháng 4 năm 1989, tại huyện L, tỉnh Phú Thọ; Nơi cư trú: Khu 4, xã S, huyện L, tỉnh Phú Thọ; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Học vấn: 09/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố đẻ: Nguyễn Xuân H, đã chết; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị S, sinh năm 1965; Vợ: Trần Thị V, sinh năm 1988 ; Con: chưa có; Anh chị em ruột: có 02 người, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình. Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/3/2020 đến ngày 15/3/2020. Hiện đang tại ngoại tại xã tại xã S, huyện L, tỉnh Phú Thọ.

3. Họ và tên**: Nguyễn Quang H1**; giới tính: Nam; Sinh ngày 25 tháng 8 năm 1985, tại huyện L, tỉnh Phú Thọ; Nơi cư trú: Khu 4, xã S, huyện L, tỉnh Phú Thọ; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Học vấn: 9/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố đẻ: Nguyễn Đình Đ, sinh năm 1958; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1958; Vợ: Trần Thị C, sinh năm 1987; Con: có 02 con, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2013; Anh chị em ruột: có 03 người, bị cáo là con thứ 3 trong gia đình. Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/3/2020 đến ngày 15/3/2020. Hiện đang tại ngoại tại xã tại xã S, huyện L, tỉnh Phú Thọ.

4. Họ và tên**: Nguyễn Hông H**; giới tính: Nam; Sinh ngày 15 tháng 8 năm 1982, tại huyện L, tỉnh Phú Thọ; Nơi cư trú: Khu 4, xã S, huyện L, tỉnh Phú Thọ; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Học vấn: 12/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố đẻ: Nguyễn Văn N, đã chết; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1957; Vợ: Lê Thị V, sinh năm 1987 (Đã ly hôn năm 2016); Con: có 02 con, lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2013; Anh chị em ruột: có 03 người, bị cáo là con thứ hai trong gia đình. Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/3/2020 đến ngày 15/3/2020. Hiện đang tại ngoại tại xã tại xã S, huyện L, tỉnh Phú Thọ.

(Các bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Anh Nguyễn Thành C

, sinh năm 1979. (Văng mặt)

Địa chỉ: Khu 4, xã S, huyện L, tỉnh Phú Thọ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 30 phút ngày 12/3/2020, tổ công tác của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Thao phối hợp cùng Công an xã S kiểm tra, bắt

quả tang tại gian phòng khách nhà ở gia đình anh Nguyễn Thành C, sinh năm 1979, ở khu 4, xã S, huyện L bốn người gồm: Nguyễn Hông H, sinh năm 1982; Nguyễn Văn H, sinh năm 1989; Nguyễn Quang H1, sinh năm 1985; Nguyễn Văn T, sinh năm 1968; tất cả đều ở khu 4, xã S, huyện L đang đánh bạc được thua bằng tiền, hình thức chơi Xâm. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Thao tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ: 01 chiếu nhựa loại chiếu đôi, màu vàng nhạt; 52 quân bài tú lơ khơ đã qua sử dụng và 5.415.000đ trên chiếu bạc.

Đồng thời, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Thao đã khám xét khẩn cấp nơi ở của anh Nguyễn Thành C ở khu 4, xã S, huyện L, kết quả khám xét thu giữ: 01 khẩu súng không có nhãn mác tổng chiều dài 1,24m, phần nòng súng bằng kim loại màu đen; 03 vỏ đạn đã sử dụng bằng kim loại màu vàng hình trụ tròn và 02 viện đạn chưa sử dụng hình trụ tròn, vỏ bằng kim loại màu vàng. Ngày 24/3/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Thao đã trưng cầu Viện khoa học hình sự - Bộ công an giám định 01 khẩu súng không có nhãn mác; 03 vỏ đạn đã sử dụng và 02 viện đạn chưa sử dụng thu giữ tại nhà anh Chung. Tại Kết luận giám định số 1775/C09-P3 ngày 13/4/2020 của Viện khoa học hình sự - Bộ công an, kết luận:

- Khẩu súng gửi đến giám định là súng bắn đạn ghém cỡ 16, thuộc vũ khí có tính năng, tác dụng tương tự như súng săn, không phải vũ khí quân dụng.

- 02 viên đạn và 03 vỏ đạn gửi đến giám định là đạn và vỏ đạn của loại đạn ghém tự chế cỡ 16, không có tính năng, tác dụng tương tự như vũ khí quân dụng, không phải vũ khí quân dụng và sử dụng lắp bắn được cho khẩu súng gửi đến giám định. Hiện tại khẩu súng và 02 viện đạn nêu trên còn sử dụng để bắn được.

- Khi sử dụng súng và đạn nêu trên bắn vào cơ thể người gây chết hoặc bị thương.

- Dấu vết do súng bắn để lại trên 03 vỏ đạn gửi giám định không đủ yếu tố để giám định truy nguyên ra súng đã bắn.

Về hành vi đánh bạc, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn H, Nguyễn Quang H1 và Nguyễn Hông H khai nhận như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 12/3/2020, anh Nguyễn Thành C, Nguyễn Văn T, Nguyễn Quang H1 cùng rủ nhau về nhà anh C chơi và uống nước ở sân. Do uống rượu say, nên anh C đi vào nhà ngủ, còn T và H1 vẫn ngồi nói chuyện với nhau. Một lúc sau, Nguyễn Văn H và Nguyễn Hông H

đến chơi nhà anh C và cùng ngồi nói chuyện với T và H1. Tại đây, bốn người rủ nhau đánh bạc được thua bằng tiền bằng hình thức đánh "Xâm". Tại gian phòng khách nhà anh C có 01 chiếu nhựa trải sẵn và có sẵn 01 bộ bài cũ ở góc phòng khách, nên T, H1, H và Hà ngồi đánh bạc tại đây. Đến 13 giờ 30 phút, bốn người đang chơi đánh bạc thì bị tổ công tác của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Thao phối hợp cùng Công an xã S kiểm tra, bắt quả tang như đã nêu trên.

Cách thức chơi như sau:

Bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân, gồm bốn chất Rô, Cơ, Tép, Bích, mỗi chất có 13 quân bài, lần lượt từ cao xuống thấp 2, A, K, Q, J, 10, 9, 8, 7, 6, 5, 4, 3.

- Tứ quý: là tập hợp 04 quân bài cùng số hoặc cùng chữ.

- Xâm: Trong một ván bài, khi một người chơi báo Xâm và có bài đánh ra liên tục đến hết, không ai chặn hoặc đỡ được thì người đó được Xâm. Những người chơi còn lại phải trả tiền cho người được Xâm.

- Bắt xâm: người chơi đã báo Xâm, khi đánh bài mà bị người chơi khác có bài đỡ, chặn được gọi là Bắt Xâm thì người báo Xâm phải đền tiền cho người bắt Xâm.

- Treo: trong một ván bài, một người chơi không đánh được một quân bài nào của mình thì gọi là Treo và người chơi bị Treo phải trả tiền cho người thắng ván bài đó.

- Chặt tứ quý: người chơi đánh quân 2, bị người có Tứ quý chặn, đỡ gọi là Chặt tứ quý. Người bị chặt tứ quý phải trả tiền cho người chặt tứ quý.

Khi bắt đầu một ván chơi, một người chơi sử dụng bộ bài tú lơ khơ có 52 quân, chia đều cho mỗi người chơi 10 quân bài, số lá bài còn lại để xuống chiếu.

Trong một ván bài, người chơi nào cũng có quyền báo Xâm. Nếu có nhiều người chơi cùng báo Xâm thì người thắng ở ván bài trước được báo Xâm trước, nếu người thắng ở ván bài trước không báo Xâm thì lần lượt những người chơi còn lại từ trái qua phải của người thắng ván bài trước được báo Xâm. Nếu không có ai báo Xâm thì người chia bài đánh trước, sau đó người chơi lần lượt từ trái qua phải của người chia bài đánh bài của mình. Người đánh sau phải đánh quân, bộ bài cao hơn quân, bộ bài trước của người đánh trước. Trong lượt đánh, nếu người chơi không tham gia đánh từ đầu hoặc bỏ lượt đánh của mình thì không được tiếp tục tham gia vòng đánh. Nếu không có ai chặn được tiếp thì người đánh cuối cùng được đánh bài bắt

đầu một vòng mới. Người chơi đánh hết quân bài của mình trước thì thắng. Những người chơi còn lại đếm số quân bài còn lại trên tay của mình và quy đổi thành tiền để trả cho người thắng ván bài đó. Người thắng ván bài trước sẽ chia bài và được quyền đánh trước ở ván bài kế tiếp.

Mức tiền thắng – thua mỗi ván bài như sau:

- Người thua, mỗi quân bài còn lại phải nộp cho người thắng 5.000đ (năm nghìn đồng)/1 quân bài.

- Xâm: mỗi người chơi phải trả cho người Xâm 100.000đ (một trăm nghìn đồng).

- Treo: người bị treo phải trả cho người thắng 70.000đ (bẩy mươi nghìn đồng).

- Chặt tứ quý: người chơi bị chặt tứ quý phải trả cho người chặt tứ quý 100.000đ (một trăm nghìn đồng).

- Bắt xâm: người bị bắt Xâm phải trả cho người bắt được Xâm bằng số tiền những người chơi phải trả cho người Xâm.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Thao đã làm rõ số tiền các đối tượng sử dụng đánh bạc như sau:

- Nguyễn Văn H mang theo, sử dụng 1.900.000đ để đánh bạc. H lấy 1.900.000đ để ngoài chiếu đánh bạc. H không nhớ thắng, thua bạc bao nhiêu.

- Nguyễn Quang H1 mang theo, sử dụng 1.700.000đ để đánh bạc. H1 lấy ra 1.700.000đ để ngoài chiếu bạc. H1 không nhớ thắng, thua bạc bao nhiêu.

- Nguyễn Văn T mang theo, sử dụng 915.000đ để đánh bạc. T lấy ra 915.000đ để ngoài chiếu bạc. T không nhớ thắng, thua bạc bao nhiêu.

- Nguyễn Hông H mang theo, sử dụng 900.000đ để đánh bạc. Hà lấy ra 900.000đ để ngoài chiếu bạc. Hà không nhớ thắng, thua bạc bao nhiêu.

Như vậy, tổng số tiền các bị cáo khai báo sử dụng để đánh bạc là 5.415.000đ.

Về hành vi tàng trữ 01 khẩu súng, 03 vỏ đạn và 02 viện đạn, anh C khai nhận: Anh mua súng và đạn của một người đàn ông không quen biết qua mạng xã hội với giá 600.000đ. Sau khi đặt mua, có một người đàn ông đã mang khẩu súng và 05 viên đạn cho anh, anh không biết tên, tuổi, địa chỉ của người đàn ông này. Anh C đã sử dụng 03 viên đạn để bắn chim. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Thao đã chuyển tài liệu và tang vật

gồm: 01 khẩu súng không có nhãn mác và 03 vỏ đạn (mẫu vật hoàn trả sau giám định) đến Công an huyện Lâm Thao đề nghị xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Thành C. Ngày 08/5/2020, Công an huyện Lâm Thao đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 66 đối với Nguyễn Thành C về hành vi: không giao nộp vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ theo quy định theo điểm g khoản 3 Điều 10 Nghị định 167 ngày 12/11/2013. Ngày 12/5/2020, Công an huyện Lâm Thao ra quyết định số 14 tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính gồm: 01 súng và 03 vỏ đạn.

Tại bản Cáo trạng số 33/CT-VKSLT ngày 02/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện L truy tố các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn H, Nguyễn Quang H1 và Nguyễn Hông H về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn H, Nguyễn Quang H1 và Nguyễn Hông H phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T từ 06 đến 09 tháng tù, được khấu trừ 03 ngày tạm giữ (từ ngày 12/3/2020 đến ngày 15/3/2020). Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn H từ 15 đến 18 tháng cải tạo không giam giữ, được khấu trừ 03 ngày tạm giữ (Từ ngày 12/3/2020 đến ngày 15/3/2020) quy đổi thành 09 ngày cải tạo không giam giữ.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Quang H1 từ 15 đến 18 tháng cải tạo không giam giữ, được khấu trừ 03 ngày tạm giữ (Từ ngày 12/3/2020 đến ngày 15/3/2020) quy đổi thành 09 ngày cải tạo không giam giữ.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hông H từ 12 đến 15 tháng cải tạo không giam giữ, được khấu trừ 03 ngày tạm giữ (Từ ngày 12/3/2020 đến ngày 15/3/2020) quy đổi thành 09 ngày cải tạo không giam giữ.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Quang H1 và Nguyễn Hông H.

Các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Quang H1 và Nguyễn Hông H phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian

cải tạo không giam giữ. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng từ 2 đến 4 giờ trong một ngày và từ 3 đến 4 ngày trong 01 tuần.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn H, Nguyễn Quang H1 và Nguyễn Hồng H.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếu nhựa màu xanh, loại chiếu đôi; 52 quân bài tú lơ khơ đã qua sử dụng.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 5.415.000đ (Năm triệu bốn trăm mười lăm nghìn đồng).

(Vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 20/7/2020).

Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn H, Nguyễn Quang H1 và Nguyễn Hông H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi đúng như cáo trạng truy tố, các bị cáo không tranh luận gì. Các bị cáo nói lời sau cùng: Mong Hội đồng xét xử, xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về những chứng cứ xác định có tội hoặc không có tội:

Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và đã được kiểm chứng tại phiên tòa như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng vụ án. Do đó có đủ cơ sở khẳng định: Hồi 13 giờ 30 phút ngày 12/3/2020, tại gian phòng khách nhà ở

gia đình anh Nguyễn Thành C, sinh năm 1979, ở khu 4, xã S, huyện L các đối tượng gồm: Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn H, Nguyễn Quang H1 và Nguyễn Hông H đã có hành vi Đánh bạc được thua bằng tiền, hình thức chơi Xâm bị bắt quả tang, tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc 5.415.000đ (Năm triệu bốn trăm mười lăm nghìn đồng). Hành vi phạm tội của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của các bị cáo thực hiện với lỗi cố ý. Các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, các bị cáo biết rõ hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh sâm được thua bằng tiền là hành vi vi phạm pháp luật, xâm phạm trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an xã hội, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác nH1 các bị cáo cố tình làm ngơ bất chấp pháp luật mục đích là thu lời bất chính thông qua việc đánh bạc.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại bản án số 54/2018/HS-ST ngày 21/11/2018, Tòa án nhân dân huyện L xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc. Bị cáo đã chấp hành xong án hình phạt cải tạo không giam giữ ngày 02/01/2020 nH1 chưa được xóa án tích bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội đánh bạc, lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là "tái phạm" theo qui định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Quang H1 và Nguyễn Hông H không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn H, Nguyễn Quang H1 và Nguyễn Hông H đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Quang H1 và Nguyễn Hông H phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Quang H1 và Nguyễn Hông H được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự qui định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Ngoài ra bị cáo Nguyễn Hông H có bố đẻ là ông Nguyễn Văn Ngũ được tặng Huy chương chiến sỹ vẻ vang. Bị cáo Nguyễn Văn T có bố đẻ là ông Nguyễn Thế Hiến được tặng Huân chương kháng chiến. Bị cáo Nguyễn Văn H có mẹ là bà Nguyễn Thị Sinh là người khuyết tật nặng và có ông nội là Nguyễn Văn Tương được tặng Huy chương kháng chiến. Bị cáo Nguyễn

Quang H1 có ông nội là Nguyễn Minh C được tặng Huân chương kháng chiến nên các bị cáo Nguyễn Hông H, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn H, Nguyễn Quang H1 còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự qui định tại điểm khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Sau khi xem xét nhân thân, tích chất mức độ thực hiện hành vi phạm tội cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Nguyễn Văn T là người là người có nhân thân xấu, tại bản án số 54/2018/HS-ST ngày 21/11/2018, Tòa án nhân dân huyện L xử phạt 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc chưa được xóa án tích bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội đánh bạc, lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là tái phạm. Vì vậy cần xử phạt bị cáo T một hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo trở thành công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

Đối với các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Quang H1 và Nguyễn Hông H có nhiều tình tiết giảm nhẹ, phạm tội lần đầu, có nơi cư trú rõ ràng. Vì vậy chỉ cần xử phạt các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Quang H1 và Nguyễn Hông H hình phạt cải tạo không giam giữ dưới sự giám sát giáo dục của chính quyền địa phương và gia đình cũng đủ để các bị cáo cải tạo trở thành người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật nhà nước ta.

Theo quy định tại khoản 3 điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015 thì trong thời gian chấp hành án, người bị kết án phải thực hiện một số nghĩa vụ theo các qui định về cải tạo không giam giữ và bị khấu trừ một phần thu nhập từ 5% đến 20% để sung công quỹ nhà nước. Xét thấy các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Quang H1 và Nguyễn Hông H nghề nghiệp không ổn định, thu nhập thấp vì vậy cần miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Theo qui định tại khoản 4 thì người bị phạt cải tạo không giam giữ không có việc làm hoặc mất việc làm trong thời gian chấp hành hình phạt này thì phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ. Hội đồng xét xử xét thấy cần buộc các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Quang H1 và Nguyễn Hông H phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 điều 321 Bộ luật Hình sự thì bị cáo có thể bị phạt tiền từ mười triệu đồng đến năm mươi triệu đồng. Các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn H, Nguyễn Quang H1 và

Nguyễn Hông H đều không có tài sản riêng, nghề nghiệp không ổn định, thu nhập thấp vì vậy cần miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo là phù hợp.

[7] Về vật chứng:

- Đối với: 01 chiếu nhựa màu xanh, loại chiếu đôi; 52 quân bài tú lơ khơ đã qua sử dụng đây là công cụ các bị cáo sử dụng đánh bạc nH1 không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 5.415.000đ (Năm triệu bốn trăm mười lăm nghìn đồng) đây là số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước là phù hợp.

[8] Về các vấn đề khác:

- Đối với anh Nguyễn Thành C là chủ nhà, Anh C khai không biết việc các bị cáo rủ nhau đánh bạc được thua bằng tiền tại gian phòng khách nhà ở của mình, Anh C cũng không nhận được lợi ích gì từ việc các bị cáo đánh bạc, do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Thao không xem xét, xử lý đối với Anh C là phù hợp.

- Đối với hành vi tàng trữ 01 khẩu súng, 03 vỏ đạn và 02 viên đạn của anh Nguyễn Thành C, là vũ khí có tính năng, tác dụng tương tự như súng săn và là đạn, vỏ đạn của loại đạn ghém (không có tính năng, tác dụng tương tự như vũ khí quân dụng, không phải là vũ khí quân dụng). Bản thân Anh C không có tiền án, tiền sự. Nên, hành vi của Anh C không cấu thành tội phạm. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đề nghị Công an huyện L đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số đối với Chung về hành vi: không giao nộp vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ theo quy định theo điểm g khoản 3 Điều 10 Nghị định 167 ngày 12/11/2013 là phù hợp.

[9] Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn H, Nguyễn Quang H1 và Nguyễn Hông H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L đề nghị về hình phạt đối với các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy là phù hợp cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Đánh bạc".

Xử phạt: Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 06 (Sáu) tháng tù, được khấu trừ 03 ngày tạm giữ (từ ngày 12/3/2020 đến ngày 15/3/2020). Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Quang H1, Nguyễn Hông H phạm tội "Đánh bạc".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn H 15 (Mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ, được khấu trừ 03 ngày tạm giữ (Từ ngày 12/3/2020 đến ngày 15/3/2020) quy đổi thành 09 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo H còn phải chấp hành 14 (Mười bốn) tháng 21 (Hai mươi mốt) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã S, huyện L, tỉnh Phú Thọ nhận được quyết định Thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo cho UBND xã S, huyện L, tỉnh Phú Thọ để giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Quang H1 15 (Mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ, được khấu trừ 03 ngày tạm giữ (Từ ngày 12/3/2020 đến ngày 15/3/2020) quy đổi thành 09 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo H1 còn phải chấp hành 14 (Mười bốn) tháng 21 (Hai mươi mốt) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã S, huyện L, tỉnh Phú Thọ nhận được quyết định Thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo cho UBND xã S, huyện L, tỉnh Phú Thọ để giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hông H 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ, được khấu trừ 03 ngày tạm giữ (Từ ngày 12/3/2020 đến ngày 15/3/2020) quy đổi thành 09 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo Hà còn phải chấp hành 11 (Mười một) tháng 21 (Hai mươi mốt) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã S, huyện L, tỉnh Phú Thọ nhận được quyết định Thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo cho UBND xã S, huyện L, tỉnh Phú Thọ để giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Quang H1 và Nguyễn Hông H.

Buộc các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Quang H1 và Nguyễn Hông H phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong 01 tuần.

Các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Quang H1 và Nguyễn Hông H phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật thi hành án hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn H, Nguyễn Quang H1 và Nguyễn Hông H.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếu nhựa màu xanh, loại chiếu đôi; 52 quân bài tú lơ khơ đã qua sử dụng.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 5.415.000đ (Năm triệu bốn trăm mười lăm nghìn đồng).

(Vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 20/7/2020).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn H, Nguyễn Quang H1 và Nguyễn Hông H mỗi người phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có mặt có quyền kháng cáo. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết./.

Nơi nhận:
- *VKSND tỉnh Phú Thọ;*
- *VKSND huyện Lâm Thao;*
- *Công an huyện Lâm Thao;*
- *Cơ quan THAHS- CA huyện Lâm Thao;*
- *Cơ quan THADS huyện Lâm Thao;*
- *Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;*
- *UBND xã S;*
- *Các bị cáo;*
- *Những người tham gia tố tụng;*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đinh Việt Giang

- *Lưu HS+VP.*